

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Phương án xử lý tài sản được xác lập quyền
sở hữu toàn dân là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thuộc
thẩm quyền xử lý tịch thu của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh về ban hành quy định phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 355/TTr-SNN ngày 28/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử lý tịch thu của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh triển khai thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chi cục trưởng

Chi cục Kiểm lâm; Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Thạnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

**Xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân
là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền
xử lý tịch thu của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: / của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo việc tổ chức xử lý tang vật, phương tiện bị tịch thu do vi phạm hành chính đúng trình tự theo quy định của pháp luật, có hình thức xử lý phù hợp, nhằm tiết kiệm chi phí.

2. Yêu cầu

- Tài sản phải được phân loại, đánh giá, xác định giá trị chất lượng, trên cơ sở đó áp dụng hình thức tổ chức bán đấu giá.

- Trình tự, thủ tục xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do Sở Tài chính làm chủ tài khoản; sau khi trừ đi các khoản chi quy định tại Điều 29 của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP, số tiền còn lại được nộp vào ngân sách nhà nước.

II. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ

1. Thông tin về tài sản

Số TT	Số quyết định	Tài sản tịch thu					Chất lượng	Giá trị tài sản (đồng) (theo giá trị tài sản định giá để xác định thẩm quyền xử lý)
		Phương tiện	Lâm sản					
			Số lượng	Tên gỗ	Đơn vị tính	Số lượng		
01	Quyết định số 04/QĐ-XPVPHC ngày 06/4/2022 của HKL Vĩnh Thạnh		Cóc đá, nhóm IV	m³	02 lóng	1,300	Bình thường	6.825.000
		01 chiếc lam cửa, cũ đã qua sử dụng.						70.000
		01 sợi xích cửa, cũ đã qua sử dụng.						50.000
02	Quyết định số 07/QĐ-XPVC ngày 06/7/2022 của HKL	01 máy cửa xăng STIHL, sơn màu vàng, cam, trắng (không có lam cửa và xích cửa), máy cũ đã qua sử dụng.						300.000
		01 chiếc rửa, cũ đã qua sử dụng.						20.000

	Vĩnh Thạnh							
03	Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 21/9/2022 của HKL Vĩnh Thạnh		Giới nhóm III	m ³	01 lóng	0,226	Bình thường	1.582.000
		01 xe mô tô đã thay đổi kết cấu độ chế lại, không gắn biển số, không có số khung, số máy (bán phế liệu).						500.000
	Quyết định số 13/QĐ-XPVPHC ngày 21/9/2022 của HKL Vĩnh Thạnh		Giới nhóm III	m ³	01 lóng	0,226	Bình thường	1.582.000
		01 xe mô tô đã thay đổi kết cấu độ chế lại, không gắn biển số, không có số khung, số máy (bán phế liệu).						500.000
04	Quyết định số 14/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2022 của HKL Vĩnh Thạnh		Lim vàng nhóm V	m ³	02 tấm	0,248	Bình thường	1.116.000
		01 máy cưa xăng STIHL, màu sơn cam, lam cưa dài 80 cm, máy còn hoạt động bình thường.						1.000.000
05	Quyết định số 17/QĐ-XPVPHC ngày 12/11/2022 của HKL Vĩnh Thạnh	01 xe mô tô đã thay đổi kết cấu độ chế lại, không gắn biển số, không có số khung, số máy, không có nhãn hiệu (bán phế liệu).						500.000
	Quyết định số 18/QĐ-XPVPHC ngày 14/11/2022 của HKL Vĩnh Thạnh	01 máy cưa xăng, không có nhãn hiệu, sơn màu cam, không có lam cưa và xích cưa, máy cũ đã qua sử dụng, chất lượng kém.						300.000
	Quyết định số 19/QĐ-XPVPHC ngày 14/11/2022 của HKL Vĩnh Thạnh		Giới nhóm III	m ³	01 tấm	0,168	Bình thường	3.024.000
		01 xe mô tô đã thay đổi kết cấu độ chế lại, không nhãn hiệu, không gắn biển số, không có số khung, số máy (bán phế liệu).						500.000
06	Quyết định 01/QĐ-TT ngày 10/02/2023 của HKL Vĩnh Thạnh		Giới nhóm III	m ³	01 tấm	0,129	Khuyết thân	2.322.000
			Lim xẹt nhóm V	m ³	01 tấm	0,105	Bình thường	682.500
		01 xe mô tô đã thay đổi kết cấu độ chế lại, không nhãn hiệu, không gắn biển số, không có số khung, số máy (bán phế liệu).						500.000
07	Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 22/3/2023 của HKL Vĩnh Thạnh		Thực vật rừng ngoài gỗ là Củi	Ster		8,10	Khô mục	2.835.000
08	Quyết định số 02/QĐ-TT ngày 25/5/2023 của HKL Vĩnh Thạnh		Lim xẹt nhóm V	m ³	09 tấm	1,303	Bình thường	8.319.500
			Lim xẹt nhóm V	m ³	03 tấm	0,287	Nứt thân	1.865.500

09	Quyết định số 03/QĐ-TT ngày 29/5/2023 của HKL Vĩnh Thạnh		Thông nạng nhóm IV	m ³	21 thanh	1,059	Bình thường	3.708.600
			Giới nhóm III	m ³	11 thanh	0,551	Bình thường	6.186.000
10	Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 06/6/2023 của HKL Vĩnh Thạnh		Ké nhóm V	m ³	03 tấm	0,319	Khuyết thân	1.666.300
			Ké nhóm V	m ³	02 tấm	0,199	Bình thường	1.194.000
			Ké nhóm V	m ³	01 lóng	0,091	Bình thường	236.600
		01 máy cửa xăng, không nhãn hiệu, màu sơn cam, lam cửa dài 70cm, xích cửa dài 156cm, máy cũ đã qua sử dụng.						300.000
11	Quyết định số 04/QĐ-TT ngày 12/6/2023 của HKL Vĩnh Thạnh		Ké nhóm V	m ³	20 tấm	2,653	Bình thường	18.363.900
			Lim xẹt nhóm V	m ³	02 tấm	0,082	Bình thường	328.000
12	Quyết định số 05/QĐ-TT ngày 07/7/2023 của HKL Vĩnh Thạnh		Re gừng nhóm IV	m ³	28 tấm	1,520	Bình thường	9.570.400
13	Quyết định số 06/QĐ-TT ngày 17/7/2023 của HKL Vĩnh Thạnh		Xoan mộc nhóm VI	m ³	07 hộp	1,186	Bình thường	6.048.600
Tổng cộng		- 111 thanh, tấm, hộp gỗ xẻ = 9,809 m ³ . - 05 lóng gỗ tròn = 1,843 m ³ . - 8,1 ster thực vật rừng ngoài gỗ là củi. - 04 máy cửa xăng. - 05 xe mô tô độ chế. - 01 chiếc lam cửa. - 01 sợi xích cửa. - 01 cái rựa						81.995.900

2. Giá trị tài sản

Tổng trị giá tài sản là **81.995.900 đồng** (tám mươi một triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn chín trăm đồng) theo các Biên bản xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để xác định thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính do Hội đồng định giá tài sản của Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh lập; Biên bản họp định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Thạnh lập.

3. Hình thức xử lý

Bán đấu giá theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật hiện hành.

4. Cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp

- Cơ quan chủ trì xử lý tài sản: Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh;
- Cơ quan phối hợp xử lý tài sản: Chi cục Kiểm lâm; Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Vĩnh Thạnh.

5. Thời hạn xử lý

Sau khi có quyết định phê duyệt Phương án xử lý của cấp có thẩm quyền.

6. Chi phí xử lý

Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

7. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do Sở Tài chính làm chủ tài khoản; sau khi trừ đi các khoản chi quy định tại Điều 29 của Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ, số tiền còn lại được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

8. Tổ chức thực hiện

Sau khi có quyết định phê duyệt Phương án xử lý tài sản của cấp có thẩm quyền, Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh tổ chức thực hiện, như sau:

Bước 1: Thời điểm định giá xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để xác định thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính đến nay vượt quá 60 ngày, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 12 Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định: *“Trong các trường hợp sau đây phải thành lập Hội đồng để xác định giá khởi điểm: ...; thời điểm dự kiến tổ chức đấu giá vượt quá 60 ngày, kể từ ngày xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 60 của Luật Xử lý vi phạm hành chính...”*.

Vì vậy trong trường hợp này, tổ chức định giá lại để xác định giá khởi điểm đối với tài sản nêu trên theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

Bước 2: Tổ chức bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật.

- Trên cơ sở giá khởi điểm của tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị xử lý tịch thu do Hội đồng xác định giá khởi điểm quy định tại Điều 8 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính đã xác định. Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh tiến hành thuê tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để tổ chức bán đấu giá thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc thanh toán tiền, xuất hóa đơn bán tài sản công và bàn giao tài sản cho người mua được thực hiện theo quy định tại khoản 7 và khoản 8 Điều 24 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công theo như quy định tại khoản 3 Điều 12 Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.
